

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2026/TBTL-TA ngày 08 tháng 4 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Mai Thị Kim K, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn P, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Anh Trần Xuân G, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Kim K, sinh năm 1985 và anh Trần Xuân G, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Kim K và anh Trần Xuân G đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Mai Thị Kim K và anh Trần Xuân G có 01 (một) con chung chưa đủ 18 tuổi là cháu Trần Ngọc An N, sinh ngày 20/3/2025.

Anh Trần Xuân G được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Ngọc An N, sinh ngày 20/3/2025. Chị Mai Thị Kim K không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Ngọc An N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Mai Thị Kim K và anh Trần Xuân G không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Mai Thị Kim K đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Khánh Hòa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002623 ngày 07/4/2026.

Trả lại cho chị Mai Thị Kim K số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THA khu vực 7 – Khánh Hòa;
- UBND xã L, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu AV; Hồ sơ vụ án.

Lê Trần Anh Khoa